

HOẠT ĐỘNG NGỮ VĂN : LÀM THƠ BẢY CHỮ

I – CHUẨN BỊ Ở NHÀ

1. Khái niệm và phạm vi luyện tập

Thơ bảy chữ là hình thức thơ lấy câu thơ bảy chữ (tiếng) làm đơn vị nhịp điệu, bao gồm thơ bảy chữ cổ thể, thơ Đường luật tám câu bảy chữ và bốn câu bảy chữ (tứ tuyệt), thơ hiện đại nhiều khổ với câu thơ bảy chữ,... Phạm vi luyện tập ở đây là thơ bốn câu bảy chữ (tứ tuyệt hay một khổ bốn câu làm theo đúng luật thơ Đường trong các thể thơ khác), giới hạn ở cách ngắt nhịp, gieo đúng vần, đúng luật bằng trắc giữa các câu.

2. Xem lại bài thuyết minh thể thơ đã học (bài 15).

(a) *Dòng châu* : dòng nước mắt.

(b) Phạm Tất Đắc (1910 – 1935), người làng Dũng Kim, phủ Lí Nhân (nay là huyện Lí Nhân), tỉnh Hà Nam. Là một thanh niên yêu nước, Phạm Tất Đắc hăng hái tham gia các phong trào ái quốc đương thời, đã từng bị thực dân Pháp bắt giam vì viết bài thơ *Chiêu hồn nước*.

3. Đọc kĩ các bài và khổ thơ sau, nhận xét về số câu, số chữ, cách ngắt nhịp, gieo vần và phần nào luật bằng trắc trong câu. Về bố cục, nhìn chung trong một bài thơ bốn câu bảy chữ hoàn chỉnh, hai câu đầu thường tả sự vật, sự việc, câu thứ ba chuyển mạch, câu thứ tư biểu thị tư tưởng. Một khổ thơ bốn câu bảy chữ trong bài thơ nhiều khổ thì không nhất thiết theo bố cục trên.

a)

BÁNH TRÔI NƯỚC

*Thân em vừa trắng lại vừa tròn,
Bảy nổi ba chìm với nước non.
Rắn nát mặc dầu tay kẻ nặn,
Mà em vẫn giữ tấm lòng son.*

(Hồ Xuân Hương)

b)

*Đi, bạn ơi, đi ! Sống đủ đây.
Sống trào sinh lực, bốc men say
Sống tung sóng gió thanh cao mới
Sống mạnh, dù trong một phút giây.*

(Tố Hữu, Đi)

c)

*Bà tôi ở một túp lều tre,
Có một hàng cau chạy trước hè.
Một mảnh vườn bên rào giậu nữa,
Xuân về hoa cải nở vàng hoe.*

(Anh Thơ, Tết quê bà)

4. Sưu tầm một số bài thơ bảy chữ, chép vào vở bài tập.

5. Tập làm một bài thơ bốn câu bảy chữ, đề tài tự chọn. Lưu ý không được chép bài có sẵn của người khác.

II – HOẠT ĐỘNG TRÊN LỚP

1. Nhận diện luật thơ

a) Hãy đọc, gạch nhịp và chỉ ra các tiếng gieo vần cũng như mối quan hệ bằng trắc của hai câu thơ kề nhau trong bài thơ sau :

CHIỀU

*Chiều hôm thàng bé cười trâu về,
Nó ngáng đầu lên hớn hở nghe.*

*Tiếng sáo diều cao vọi vọi rớt,
Vòm trời trong vắt ánh pha lê.*

(Đoàn Văn Cừ)

b) Bài thơ sau của Đoàn Văn Cừ đã bị chép sai. Hãy chỉ ra chỗ sai, nói lí do và thử tìm cách sửa lại cho đúng.

TỐI

*Trong túp lều tranh cánh liếp che,
Ngọn đèn mờ, toả ánh xanh xanh,
Tiếng chày nhịp một trong đêm vắng,
Như bước thời gian đếm quăng khuya.*

2. Tập làm thơ

a) Hãy làm tiếp hai câu cuối theo ý mình trong bài thơ của Tú Xương mà người biên soạn đã giấu đi.

*Tôi thấy người ta có bảo rằng :
Bảo rằng thằng Cuội ở cung trăng !*

...

...

b) Làm tiếp bài thơ dang dở dưới đây cho trọn vẹn theo ý của mình.

*Vui sao ngày đã chuyển sang hè,
Phượng đỏ sân trường rộn tiếng ve.*

...

...

c) Một số học sinh đọc bài thơ bốn câu bảy chữ đã làm ở nhà để cả lớp bình.

ĐỌC THÊM

CHIẾC RỔ MAY

*Thưở bé nhiều hôm tôi bỏ chơi,
Cảm thương đứng ngó mẹ tôi ngồi.
Và bên chiếc rổ mùi thơm cũ,
Như tấm lòng thơm của mẹ tôi.*

Lơ thơ chỉ rối sợi con con
Những cái kim hư, hột nút mòn
Tiện tặn để dành trong lọ nhỏ :
Vải lành gói ghém mấy khoanh tròn.

Lặng lẽ bàn tay lặng lẽ đưa
Đắp từng miếng vá ấm con thơ :
Những mong đời mẹ, đời con mãi
Gần gũi nhau cùng mối chỉ thưa...

Mẹ ơi ! Chiếc áo con đã rách.
Con biết làm sao trở lại nhà
Để mẹ vá giùm ? Con thấy lạnh
Gió lùa nổi nhớ thấm vào da.

(Tế Hanh)

CUỐI THU

Cuối thu, trời biếc, lúa vàng bông,
Cỏ nhạt màu xanh, lá úa hồng.
Hôm tối chân trời sương tím phủ,
Gió đưa hương lúa bốc thơm lòng.

(Đoàn Văn Cừ)